

Số: 31/2021/QĐST- HNGĐ

Kon Rẫy, ngày 22 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST- HNGĐ ngày 26/10/2021, về việc “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn 02, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Chị Y Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 13, xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 14/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn 02, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Y Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 13, xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung giữa anh Đinh Văn T và chị Y Đ như

sau: Giao cho anh Đinh Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đinh Ngọc Thùy Hương, sinh ngày 09/10/2013 và cháu Đinh Trường An, sinh ngày 23/01/2018 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Y Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Đinh Văn T tự nguyện nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003765 ngày 25/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho anh Đinh Văn T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN